

## Lạc lối - Phần 2

Giả sử, chỉ là giả sử thôi, bạn không còn nhớ gì về cội nguồn của mình, liệu bạn có can đảm tìm lại chúng hay không? Họa chăng bạn cũng sẽ thắc mắc bạn từng là ai? Một đại gia với cuộc sống sung túc hay chỉ là một kẻ lang thang vô định giữa những ngã tư đường?

Đôi khi, vào lúc bình minh còn chưa xòe cánh quạt cam hồng sau những rặng núi, tôi đứng tựa vào ô cửa và chăm chú ngắm nhìn những giọt sương đọng trên tấm kính trong suốt. Khoảnh khắc ấy, tôi dường như bước ra khỏi ranh giới của sự sống, tôi thấy cơ thể mình nhẹ tênh, thậm chí tôi sợ một ngọn gió nhẹ cũng có thể thổi tôi bay mất mãi mãi. Tôi có bạn bè không? Có gia đình không? Hay tôi được sinh ra từ những làn sương mỏng manh dễ dàng tan tiến kia? Tôi hạnh phúc với hiện tại, có thể nói là như vậy. Dù chẳng còn chút ý niệm nào về bản thân, nhưng tận sâu trong lòng, tôi vẫn muốn tìm lại một điều gì đó, điều duy nhất thôi thúc tôi quay đầu nhìn về. Mọi vật hiện hữu trên thế gian vẫn tuân theo quy luật vĩnh hằng của nó, dòng người vẫn trôi, và họ vẫn nhìn tôi như thể tôi được kết tinh từ pha lê trong suốt. Lẽ nào tôi lập dị và khác biệt so với họ ư? Người đời thường bảo ký ức là thứ không thể chết. Phải, xung quanh tôi ai ai cũng có kho báu ấy trong tâm trí, chỉ riêng tôi là đã lỡ lạc mất “một người đã từng là tôi”. Điều được cho là bất tử của con người mà tôi cũng chẳng còn. Vậy, tôi là gì đây?

Mike – một cựu y tá - là người đàn ông đã cho tôi cuộc đời mới lần một cái tên mới. Sống dưới cái tên Jack, nhiều lần tôi cảm thấy thật sự hạnh phúc đến mức tôi không buồn tò mò về quá khứ của mình. Có lẽ, trong những cơn ác mộng đêm khuya, chiếc bóng của hoài niệm vẫn thường rỉ tai rằng tôi của ngày xưa chỉ là một ảo ảnh vất vưởng trên phố; ngập chìm trong những ngày tháng đen tối vì bị nỗi chán chường ăn mòn tâm hồn. Tuy vậy, thỉnh thoảng, tôi lại thoáng nghe tiếng ai đó gọi tôi bằng một cái tên lạ lẫm. Đó là hậu quả của vụ tai nạn đã khiến tôi mất trí nhớ, hay ở quãng đời trước, tôi cũng sở hữu năng lực siêu nhiên này? Tôi không biết, chỉ là, rất khó để giải thích bằng lời, nhưng giọng nói siêu thực ấy luôn khiến tôi muốn “quay về”, mặc dù tôi chẳng biết phải bắt đầu từ nơi đâu. Tôi sử dụng bản đồ và la bàn rất khá, nhưng trên đời làm gì tồn tại thứ gọi là “La Bàn Định Vị Ảo Ảnh”.

Tôi đang làm việc tại cửa hiệu cho thuê sách cũ, và là nhân viên duy nhất của

Mike. Ông chủ của tôi rất hay cười, mặc dù nụ cười của ông luôn thoáng chút lạc lõng. Trong một đêm ngập men rượu, ông thú nhận rằng ngày xưa ông biết rõ tình yêu hơn ai hết, và cũng rõ hơn ai hết nỗi đau của nó. Đôi mắt nhoà nước của ông khiến tôi hiểu đó không đơn thuần như nỗi buồn của những đứa trẻ mới lớn than thở vì sự chia tay với mối tình mà chúng cho là tình yêu của đời chúng. Nhìn ông, tôi bất giác cũng khao khát có được một tình yêu sâu sắc, nhưng rồi nó lại làm tôi sợ hãi. Yêu đơn phương bao giờ cũng giống như việc thả lửa cho một ngọn nến vậy. Nhìn nó cháy dần, cháy dần trong đau đớn, rồi từng vệt sáp khô cằn sẽ bám chặt xuống nền gạch mãi mãi.

Người đàn ông này nhân hậu hơn tất cả những người tôi từng biết - tôi dám cá luôn ở cuộc đời trước của mình. Gần 7 năm về trước, tôi khổ sở tỉnh dậy trên chiếc giường của Mike; đầu quấn chặt băng và cái mùi thuốc đỏ, thuốc tê khiếp đảm đó như vẫn còn phảng phất quanh cánh mũi tôi. Mike giải thích rằng đã trông thấy tôi bất tỉnh trên ven sông; thân ngập một nửa trong làn nước lạnh ngắt. Sau khi nhận ra tôi chẳng còn nhớ gì, ông liền gợi ý về việc nướng lại hiệu sách với ông, thậm chí còn đặt cho tôi một cái tên mới. Ông gọi tôi là Jack, tôi không chắc mình thích cái tên ấy, nhưng ông bảo rằng đó là tên của một anh chàng lãng tử trong bộ phim yêu thích nhất của ông. Trông ông lúc ấy có vẻ khá hồ hởi, rồi sau đó tôi mới biết ông sống đơn độc không gia đình, như một con thuyền rách rưới tang hoang lênh đênh vô định giữa dòng đại dương. Tôi hiểu vì sao ông tỏ ra mến tôi đến thế. Khi biết trong người tôi chẳng còn giấy tờ tùy thân hay bóp ví gì để chứng minh tôi từng tồn tại, Mike suy rằng nước sông đã cuốn trôi nó, và cuốn luôn cả ký ức của tôi. Những lúc tôi từ chối lời đề nghị làm giấy tờ tùy thân mới, Mike đều hỏi tôi phải chăng tôi luôn mong tìm lại bản thể cũ của mình. Tôi không rõ, chỉ là tôi chưa sẵn sàng cho việc đấy.

Another World là tên cửa hiệu của chúng tôi, và tôi thích cái tên này hơn Jack khá nhiều. Suốt gần ấy năm được bao quanh bởi những cuốn sách, tôi nhận ra mình yêu chúng khôn xiết. Cuộc sống tôi ngập chìm trong chất thi vị và phảng phất cái mùi của những trang giấy cũ xưa, vô vàng hạt bụi li ti khiêu vũ trong ánh nắng tràn vào từ các cửa sổ; lóa lên như những viên pha lê, và tôi thích ngắm nhất khung cảnh đó. Các tủ sách hộ pháp kê đều bốn bức tường đã tróc vôi, sách được xếp theo từng thể loại: tình cảm, kinh điển, phiêu lưu, viễn tưởng, tâm lý hay thuộc nhà văn Mỹ và Pháp. Công việc của tôi là giúp

khách lấy quyển sách quá cao hay lau bụi cho những quyển không ai động tới, và tôi tự hỏi chúng có bao giờ cảm thấy tủi thân hay không. Khi nhiều người bị thu hút bởi thời đại công nghệ thông tin, hiệu sách hoài cổ này gần như trở thành chốn hẻo lánh. Tuy vậy, vẫn xuất hiện vài người vô cùng đặc biệt đến nỗi họ khiến tôi thao thức mỗi đêm. Họ, Mike và tôi là những người nương tựa lẫn nhau ở một thế giới khác.

Noah là cái tên tôi gọi thằng bé hay cầm đàn guitar mà thờ nên những giai điệu nao lòng. Thằng bé không có tên, hay chính xác là nó không chịu nói với tôi; mà thật ra nó chẳng bao giờ hé môi nói lời gì cả. Tự ti vì vết sẹo dài trên má, nó luôn câm lặng ngắm nhìn dòng người qua đường bằng đôi mắt trường thành một cách kỳ lạ, đôi khi, tôi ngỡ thằng bé còn lớn hơn tôi vài tuổi. Tôi từng đọc một cuốn sách nói về một cậu bé bị nhốt trong hang động tách biệt với ánh sáng mặt trời, và chính vì vậy mà cậu cơ thể cậu không thể phát triển, mặc dù tâm hồn đã là một người trưởng thành. Cậu bé đó tên Noah. Nó luôn cau mày khó chịu khi tôi gọi nó như vậy. “Anh cũng không thích cái tên Jack lắm đâu.”, khi tôi thốt nên câu nói ấy, đó cũng là lần đầu tiên thằng bé chịu nhìn tôi một cách bình thường. Như thể so với những hình bóng sáng ngời xung quanh, tôi dần được nhuộm một màu đen hòa hợp với nó. Tuy nhiên, thằng bé vẫn rất kiêu lời với tôi. Noah gầy guộc, đen nhẻm với quả đầu xoắn luôn vác đàn guitar lang thang khắp nơi để kiếm vài đồng xu lẻ. Hôm nào may mắn không bị bọn du côn trấn lột, nó có thể tự thưởng mình chiếc bánh chocolate thơm phức từ tiệm của bà béo Katty. Nhưng sự may mắn sao quá xa xỉ đối với thằng bé. Khi tình cờ trông thấy Noah ngồi ôm chiếc đàn trên phố, tôi đều mang cảm giác, dù rất mơ hồ, rằng thằng bé đang tìm kiếm hay chờ đợi một ai đó. Lần đầu đến quán, Noah cứ đứng trước tủ sách, bối rối, rụt rè chạm tay vào gáy sách rồi thất thểu bỏ ra ngoài. Sau đó Mike bảo với tôi thằng bé từng bỏ trốn khỏi viện mồ côi, và nó không biết chữ.

Đôi mắt Noah rất buồn, chất chứa vô vàn nỗi lòng đến mức nó không biết phải bộc lộ như thế nào nên đành im lặng, đành tự nhốt mình trong thế giới cô độc của chính thằng bé. Nhưng, đôi mắt ấy dần có sức sống hơn khi Noah bắt đầu làm quen với Thomas - một ông lão mù loà đã từng là thầy giáo. Ông đề nghị dạy chữ cho thằng bé như thể muốn hồi tưởng lại quá khứ huy hoàng, và Noah đồng ý ngay tức khắc. Có lẽ, thằng bé cảm thấy an toàn khi vết sẹo trên má là vô hình đối với Thomas. Người thầy này thường xuyên lui đến Another World, và bất chấp việc ánh sáng bị tước đoạt, ông vẫn mở từng

trang sách ra mà vuốt ve mặt giấy khô ráp; bên cạnh là quyển sách chữ nổi dành cho người khiếm thị. “Khi mất đi một trong những quyền lợi để định hình vạn vật, con người ta luôn khao khát được cảm nhận tường tận mọi thứ”, ông bảo thế khi tôi tò mò nhìn ông trong im lặng. Cái tôi thường để ý ở Thomas là ông luôn nở nụ cười cay đắng khi nói về quá khứ, ông nhắc lại những màu sắc, những trang sách màu cafe, từng con chữ nghịch ngoạc của học trò, những đôi mắt trẻ thơ đầy sự tin tưởng mà ông biết sẽ không còn nữa khi bị mất đi ánh sáng. Sau đó, ông lại mơ màng kể về cảnh hoàng hôn, cảnh ngã tư đông đúc hay những kiến trúc độc đáo từ nhiều năm trước như thể ông sợ nó sẽ chạy trốn khỏi hoài niệm của ông. Tôi khẽ tặc lưỡi, bọn trẻ thời ấy quan niệm mù loà đồng nghĩa với một vốn kiến thức nông cạn, dù vậy, chúng đâu biết rằng trên đời vẫn tồn tại khối người sáng mắt nhưng lại mù tịt về mọi thứ.

Khi Noah rời đi cho cuộc du hành với đàn guitar trên phố, tôi thường ngồi rất lâu để trò chuyện với Thomas, và tôi nhận ra ông không phải người mù loà mà dường như biết tất cả. Ông có một chiếc đồng hồ bạc mất cả kim giờ lẫn kim phút, và trong một lần tò mò xem xét nó, ông đã tặng chiếc đồng hồ khiếm khuyết ấy cho tôi.

- Nó hợp với cậu hơn ta đấy.

- Ông biết chiếc đồng hồ đã hỏng rồi chứ? Ý cháu là chẳng còn cây kim nào cả.

- Ủ, bởi vậy ta mới nói nó hợp với cậu.

Tôi im lặng. Phải, tôi chẳng khác nào chiếc đồng hồ mất kim để xác định thời gian, hay mọi thứ.

- Chàng trai – ông điềm đạm nói – cậu từng nghe câu “cuộc sống càng trống rỗng thì càng nặng nề” chưa? Hãy làm gì để lấp đầy khoảng trống trong lòng cậu, và thôi thở dài trước mặt ta đi.

Kể từ đó, tôi đều tránh ngồi đối diện Thomas mỗi khi mang tâm trạng nặng nề.

Sau cùng, người mà tôi thấy thú vị nhất là một gã rocker mang biệt danh

Blue. Gã mê màu xanh đến mức gã không bao giờ tiết lộ tên thật của mình, để mọi người ai ai cũng phải gọi gã bằng cái màu của biển và bầu trời ấy. Tôi nghĩ gã hơi điên. Người ta kể rằng có hôm phát hiện gã lặn ngụp dưới làn nước biển gần năm phút, rồi khi được kéo lên, gã chỉ thì thào trong nụ cười rạng rỡ: “Thật kì diệu”. Chắc hẳn, trong đời bạn đã từng gặp người có tâm hồn và vẻ ngoài gần như tách biệt, và Blue là kiểu người như thế. Gã luôn vận áo đen, quần jean rách kèm giày boots, tóc bờm ngửa ánh màu xanh dương, xỏ khuyên ở mũi và môi, tay trái gã xăm hình cánh dơi và các ngón tay hai bên đều xăm ký tự lần lượt là B L U E. Trông gã vừa ngầu vừa đáng sợ. Thú thật, lần đầu gã vác đàn guitar điện bước hùng dũng vào cửa hiệu, suýt chút nữa tôi đã gọi cảnh sát. Tuy nhiên, gã lại tiến đến tủ sách Kinh điển; lấy ra cuốn On The Road rồi lặng lẽ ngồi xuống dãy bàn. Tôi len lén quan sát Blue; lòng vẫn chưa hết ngạc nhiên, và nhận ra gã thật sự đọc sách chứ không hề ra vẻ một người nho nhã. Chập tối, gã gấp quyển sách lại rồi thở dài, và tôi bất giác cũng thở dài theo gã – triệu chứng của những người vừa đắm mình trong một nước Mỹ tan vỡ của On The Road. Trong đôi mắt sáng màu của Blue, ẩn hiện một màu đen tận cùng của sự tuyệt vọng. Tôi đoán gã hẳn có nội tâm rất phức tạp.

Khoảng hai ngày sau, Blue chủ động đến bắt chuyện với tôi. Gã nói chuyện rất có duyên, hài hước và tôi để ý gã hay đập tay vào đùi mỗi khi phá lên cười giòn giã. Lúc cả hai trở nên thân thiết hơn, Blue mặc kệ tôi có muốn nghe hay không, gã cứ huyên thuyên về nhạc rock, về những kẻ coi thường tài năng mà cắt show diễn của gã, về màu xanh và mấy cuốn sách Kinh điển. “Tôi nghĩ các nhà văn đình đám thời xưa đã lấy đi hết sự tinh túy ở các cây bút hiện tại rồi. Cậu trông mấy cái tựa ở dãy sách hiện đại mà em, cái gì chứ? “Anh yêu em, vợ ngốc nghếch” cơ đấy! dễ thương làm sao!” Tôi cười ngặt nghẽo. Sau đó, tôi đưa cho gã cuốn Người trộm bóng của Marc Levy. “Ở thời kỳ nào cũng có vài nhà văn xuất chúng”, tôi nói thế và gã cũng chịu mang quyển sách về nhà đọc. Qua hôm sau, tôi thấy gã lộ mọ trước tủ sách của các nhà văn Pháp. Thay đổi được một ai đó quả thật rất vui.

Ở Blue tưởng chừng có một chút gì đó hơi trẻ con, vô tư. Nhưng gã lại mang tâm hồn già cỗi và rất khó hiểu. Đó là vào một ngày mưa, khi những bong bóng nổi lên dưới mặt đường rồi lại vỡ ra; biến mất, tôi với gã đứng trước cửa hiệu để hút thuốc vì trong quán có Noah đang học chữ cùng Thomas. Gã đột nhiên hỏi tôi:

- Jack, cậu cảm nhận như thế nào về màu xanh?

- Hy vọng...

- Cậu dùng cái giọng ỉu xìu để nói lên từ ấy nghe thật kỳ cục! Còn gì nữa không?

- Ừm...sự tự do chẳng?

- Sự độc nhất vô nhị! – gã hào hứng hét toáng lên – không một màu nào có thể pha nên màu xanh, nó là đặc biệt nhất, là duy nhất! Nào, nếu cậu đoán trúng điều cuối cùng tôi sẽ khao cậu châu bìa.

Tôi nhìn gã hồi lâu, rồi trước khi kịp nhận ra, tôi nghe thấy mình đáp:

- Sự bí ẩn.

Mặt gã từ bất ngờ chuyển sang khoái chí, gã cười đến mức sắc khói thuốc.

- Tôi thích cậu quá Jack ạ! Đúng, hoàn toàn chính xác! Ai cũng có thể thấy vẻ u ám, nổi mụn phiền của màu đen hoặc xám, rất rõ ràng đúng không? Còn màu xanh chứa một nỗi buồn rất kín đáo, cực kỳ bí ẩn. Nó ẩn mình dưới lớp xanh huyền bí, nhưng sâu thẳm trong đó là màu đen, một màu đen đậm đặc.

- Cậu có gia đình không, Blue?

- Vớ vẩn, không một màu nào có thể pha thành màu xanh cả.

Chúng tôi im lặng, cùng nhìn bầu trời dần khoác màu xám tro. Phía xa, qua những sợi dây điện chằng chịt xen kẽ nhau, tôi thấy vài chú chim vỗ đôi cánh mỗi một để tìm đường về tổ ấm. Rất lâu sau, Blue bảo tôi đưa gã một cây bút và một tờ giấy trắng, rồi hí hoáy viết lên đó những dòng chữ ngoằn ngoèo khá khó đọc. Một bài thơ, tôi há hốc mồm khi gã chìa cho tôi bài thơ tiếng Anh mà tôi biết chắc rằng gã tự làm.

I love when seeing blue  
Blue a sky, blue an ocean  
Blue as if it's always true  
Things all around keep being blue  
And sky turns grey and then turns black  
And so does ocean, but no difference  
For black of blue, for grey of

blueFor deep inside, blue still remains...

Tôi hiểu sẽ chẳng có châu bia nào cả. Gã thật xảo quyết.

Mọi thứ chắc vẫn yên vị như vậy, và tôi chắc cũng là một Jack hư vô như bây giờ nếu nàng không xuất hiện. Thú thật, nàng là người phụ nữ có nét đẹp sắc sảo nhất mà tôi từng gặp, gương mặt phẳng phất sự kiêu sa sắc bén đến mức tôi sợ nhìn nàng, nhìn vào đôi mắt mọng nước một cách khó hiểu của nàng. Đó có phải là lý do không nhỉ? Tôi để ý nàng lui đến hiệu sách này mỗi tuần hai lần, và đã liên tục ba tuần nàng cứ đến đây; chọn một quyển sách mà tôi biết nàng không hề đọc, và quan sát nhất cử nhất động của tôi như thể tôi là một cái xác đội mồ sống dậy. Có lần, tôi thấy nàng quyết định đứng lên từ dãy bàn và tiến về phía tôi, nàng đi rất chậm, bước chân tập tễnh như đứa trẻ. Nhưng khi nghe Mike gọi tên tôi, sắc mặt nàng liền thay đổi: cơ mặt giãn ra và sự nhẹ nhõm xâm chiếm lấy nàng. Thế rồi, nàng quay gót đi ra cửa. Một tháng sau đó, nàng bật tắt. Nàng là ai nhỉ?

Đầu tháng mười hai, không khí Giáng Sinh chưa chi đã tràn ngập khắp thành phố nhỏ bé này, như thể ngày nào cũng là lễ Giáng Sinh vậy. Mike đã tậu trước một cây thông cỡ trung, cùng với vài bộ trang phục mùa đông cho tôi, trong đó tôi thích nhất chiếc khăn choàng màu xám tro như màu của bầu trời mà tôi và anh bạn rocker đã cùng chìm đắm vào suốt buổi chạng vạng. Blue đã bốn ngày không đến cửa hiệu, có lẽ gã bận đi lưu diễn, tôi hy vọng gã sẽ được công nhận tài năng vào một ngày nào đó, còn nếu ích kỷ một chút, tôi mong gã đừng biến mất để rồi lại quên hết tất cả như tôi. Thomas thì đến đều đặn hơn, Noah cũng vậy. Thằng bé vô cùng kiên trì, nó đã ngồi trọn một ngày để chép cho đúng chính tả đoạn văn mà thầy giáo đưa ra. Tôi vẫn còn giữ tờ giấy nhàu nhúm do nó vò lại vứt đi trong lúc tức giận, đơn giản chỉ vì nó nhầm lẫn vài chữ cái. Noah đến nay đã viết được những cấu trúc khó, thằng bé có trí nhớ tốt và rất thông minh, nhưng nó vẫn vô cùng kiêu lời với tôi. Mike từng đề nghị việc bao bọc thằng bé. “Cháu cần phải tìm kiếm”, nó chỉ nói vậy rồi bỏ đi cùng cây đàn guitar.

Qua ngày thứ sáu thì Blue đến, mắt gã thâm quầng và khoe rằng tiếng đàn điên loạn của gã đã làm các khán giả ở quận kế bên chết mê chết mệt. Gã đập tay thân thiết với tôi rồi biến về chỗ mấy tủ sách. Tôi nhìn theo gã, thích thú như ngắm một chú sói đen đang nâng niu những đóa hoa lộng lẫy. Ngay lúc ấy, nàng bước vào. Lần này trông nàng tự tin hơn, quả quyết hơn, nàng xướng đến

chỗ tôi và nói một tràng:

- Em không thể tập trung được vào bất cứ việc gì! Em không thể chịu được nữa. Anh âm thầm bỏ đi một cách vô trách nhiệm, và biệt tăm mấy năm trời. Em tưởng anh đã mất trong tai nạn ô tô liên hoàn năm đó. Lần vô tình thấy anh ở gần nhà hát em đã suýt ngất, nhưng em đã cố theo anh về tận đây. Rất giống, anh rất giống người đó!

Tôi ném cho nàng cái nhìn ngờ ngàng.

- Ai cơ?

- Lucas...

Như thể có ai vừa đánh một phát vào ngực tôi. Lucas...đây chính là cái tên từ giọng nói thường gọi tôi trong hư vô. Đầu tôi bắt đầu nhức nhối, tôi nhăn nhó nhìn nàng ấy.

- Xin lỗi, nhưng tôi không còn...

- Em đã cho điều tra về anh...

Không kịp để cho tôi phản ứng, nàng tóm lấy tay trái tôi rồi xỏ vào ngón áp út chiếc nhẫn trơn bằng bạc, nom rất giống nhẫn cưới. Tim tôi thắt lại khi nhận ra nó hoàn toàn vừa khít với tôi, và nước mắt nàng rơi xuống. Bất chợt, một loạt hình ảnh vồ vập đập mạnh vào trán tôi, tôi thấy gương mặt thánh thiện của mục sư, những vị khách lộng lẫy đang yên vị hai bên hàng ghế; lần trong đó, hần lên gương mặt phảng phất nét buồn nhẹ nhàng của một cô gái làm lòng tôi trùng xuống. Đó là cảm xúc lúc bấy giờ, hay chính là cảm giác của tôi ở hiện tại? Rồi từ phía xa, nàng xuất hiện với bộ váy trắng, ngồi trên xe lăn mỉm cười hạnh phúc. Nàng được một người đàn ông trạc lục tuần đẩy xe về phía tôi. Mái vòm nhà thờ rộng vô cùng tận, và ánh sáng dần chói lóa, cho đến khi tất cả các hình ảnh chập chờn ấy biến mất.

Tôi thở hắt ra một tiếng, gần như là sợ hãi. Nàng từng là người tôi quen, hơn nữa còn là vợ tôi! Ngay lập tức, tôi nhìn xuống đôi chân ẩn sau lớp váy dài của nàng

- Một chiếc chân giả, những liệu pháp trị liệu... - nàng thốn thức – mặc dù em không thể chạy nhảy như ngày bé nữa, nhưng gia đình và bác sĩ đã giúp em rất nhiều. Em đã được yêu thương trong một thời gian dài.

Nàng xúc động siết chặt lấy bắp tay tôi, như thể sợ tôi sẽ hóa thành mây khói. Một chiếc nhẫn vàng đính kim cương lấp lánh nơi ngón áp út nàng, tôi liếc nhìn nó, và nàng nhìn theo hướng mắt tôi.

- Em đã tái hôn...

Vậy đấy. Một kẻ mất trí nhớ gặp lại vợ cũ và nhận được tin rằng nàng đã tái hôn. Tôi gật đầu một cách máy móc. Nàng tiếp tục:

- Anh vẫn còn nhớ tên em chứ?

Tôi lắc nhẹ đầu, cổ họng tôi nghẹn lại.

- Vậy còn tên cô ấy?

Tôi ném cho nàng ánh nhìn sừng sốt. Vẫn còn một người con gái ở trong cuộc đời trước của tôi sao?

Nàng cười nhạt, nhưng cái nhìn của nàng tràn đầy yêu thương, và tôi chẳng hiểu vì sao lại cảm thấy tội lỗi với đôi mắt ấy.

- Trong mơ anh cũng gọi cái tên đó, vậy mà... - nàng nói về chiêm biếm, rồi liền lấy lại hơi – dù sao em rất vui vì gặp lại anh và biết anh vẫn mạnh khỏe. Hãy liên lạc với em nếu thấy nhớ sân khấu. Em vẫn rất quý anh, Lucas.

Dứt câu, nàng đưa cho tôi một tấm danh thiếp, rồi kiễng chân ôm lấy tôi. “Em phải đi”, chỉ bảo thế và nàng quay gót. Tôi bước theo để đưa nàng ra đến tận cửa. Một gã đom đống, tóc vuốt keo lóng cồng đang đứng hút thuốc trước mũi xe ô tô, và gón tay gã cũng lấp lánh chiếc nhẫn vàng. Nàng đi về phía gã, như nàng đã đến với tôi trong ký ức vừa rồi. Lòng tôi bỗng thoáng chút vỡ tan. Nhưng tôi vẫn mỉm cười chào nàng.

Jolie Roberts là cái tên in trên danh thiếp, và nó chẳng thực sự gợi lại trong tôi điều gì nhiều cả. Dưới tên nàng có đề tên một đoàn kịch khá nổi tiếng ở thành phố cách nơi đây một chuyến tàu điện ngầm: Ánh Sáng. Thành phố đó

có thể đã từng là quê hương của tôi. Nhưng có sao Jolie lại nhắc đến “sân khấu”? Tôi lặp lại hai từ ấy, cảm thấy như có tiếng chuông nhà thờ vang lên trong tâm trí, rất thân thuộc. Có lẽ; mặc dù tôi chưa từng nghĩ tới, ở cuộc đời trước tôi từng là một diễn viên. Tôi đã mơ một giấc mơ đẹp hiếm hoi, trong đó, tôi thấy mình đứng trên sân khấu và dưới ánh đèn chói lóa xoa hoa, tôi biến thành một quý tộc lạnh lùng. Những tiếng vỗ tay vang lên, những điệu cười giòn giã, những bó hoa tươi thơm phức bỗng dưng ùa đến níu chân tôi lệch khỏi ranh giới thực tại, và chúng khiến tôi hạnh phúc, một niềm hạnh phúc không thể lý giải. Giờ đây, khi gắng hồi tưởng lại tất cả, tôi nghĩ rằng đó không hẳn là một giấc mơ.

Như mọi lần cảm thấy rối trí, tôi tiến lại tủ sách của các nhà văn Pháp. Khi đang lướt những ngón tay trên gáy sách ở dãy thuộc nhà văn Guillaume Musso, tôi bắt gặp một cuốn tiểu thuyết viễn tưởng của nữ nhà văn trẻ: Tái sinh. Chắc ai đó đã để nhầm nó sang đây. Tôi có cái nhìn khá thiếu thiện cảm với các cây bút trẻ; dù không đến mức như Blue, nhưng những dòng tâm sự đầu trang của nữ tác giả với bút danh K. lại khiến tôi rất ấn tượng:

“Khi phải đối diện với những sự thật phũ phàng, khốc liệt của cuộc sống thực, con người ta thường có xu hướng chìm vào sự hư ảo của tiểu thuyết viễn tưởng. Những người lạc lối, hãy đến với vô vàng giấc mơ màu nhiệm này, để tìm thấy chính các bạn trong câu chuyện của tôi. Sống là phải biết mơ mộng. Hãy nắm lấy tay tôi, chúng ta sẽ cùng nhau chạy trốn khỏi thực tại.”

Tôi ngốn quyển Tái sinh chỉ trong hai ngày, cái kết làm tôi thất thần cả ngày hôm sau. Chất bi kịch của K. sẽ chặn đứng tuyến lệ của bạn; khiến cho bạn không thể bật khóc, mà sự đau đớn cứ âm ỉ ở bên trong. Tôi đồng cảm với nhân vật nữ chính vì nàng bị ma thuật tước đoạt mọi ký ức, kể cả hình ảnh về chàng trai nàng hết mực yêu thương. Rồi những ngày sau đó, nàng đều ra biển; hướng đôi mắt vô hồn về phía chân trời mà chẳng biết mình tìm kiếm điều gì, và cũng chẳng hiểu vì sao nước mắt lại rơi. Thở dài, tôi vớ lấy cuốn Ngày mai của Musso rồi đến ngồi đối diện với Thomas, nhưng chỉ đặt cuốn sách xuống bàn rồi lặng lẽ hướng mắt qua khung cửa sổ. Có lẽ ai đó trong cơn gió kia đang gọi tên tôi...

Thomas bỗng húng hắng ho, rồi ôn tồn nhờ tôi đi tìm Noah về cho ông. Thăng bé mắt tích suốt buổi sáng, trong khi ông còn rất nhiều bài tập khó cần giải thích cho nó. Phải, vô vàn điều cần được giải thích và định nghĩa.

Xuôi theo con phố đến ngã ba đường, tôi mới thấy bóng dáng nhỏ bé của Noah xen kẽ giữa những chiếc bóng nhạt màu. Giai điệu mộc mạc của bài I won't give up cất lên trong giọng hát trong trẻo của thằng bé, thoáng chút yếu ớt, vỡ tan. Một người đàn ông mặc vest xám với gương mặt hiền từ đang khom xuống để thả vào chiếc hộp thiếc khá nhiều đồng xu, rồi nhẹ nhàng xoa đầu Noah. Bất chợt, thằng bé nhìn chằm chằm người đàn ông đến mức im bật, những ngón tay gầy gò cũng ngưng lướt các phím đàn. Dường như, nó đang chờ đợi điều gì ở người đàn ông kia; thể hiện trong ánh mắt long lanh, đầy sự hy vọng và khao khát. Tôi những tưởng họ quen nhau, nhưng không, người đàn ông vest xám bỏ đi về phía cầu thang dẫn xuống ga tàu điện ngầm, để lại nó lẻ loi với dư âm của cử chỉ yêu thương. Noah đưa mắt dõi theo bóng dáng xa lạ ấy rồi cúi gằm mặt xuống, vết sẹo trên má như lõm sâu hơn, và tôi cảm thấy nó vừa lấy tay lau nước mắt.

Tôi gọi nó từ xa, để nó có thời gian chỉnh sửa một gương mặt nghiêm trang nhất, lạnh lùng nhất khi gặp tôi – như mọi lần.

- Thomas tìm nhóc – tôi liếc vào chiếc hộp thiếc, cố nói giọng hài hước – chừng này đủ mua cả hai chiếc bánh chocolate rồi đó. Anh không phiền đâu nếu nhóc tặng anh một cái. Đi thôi nào.

Tôi cầm hộp thiếc hộ nó, nhưng Noah giật lại. Lấy hết tiền xu nhét vào túi, rồi quẳng chiếc hộp lại như thể nó biết sẽ chẳng ai thèm nhặt một thứ đáng bỏ đi như vậy.

Khi đi ngang cửa hàng thú nhồi bông, thì một gia đình ba người vừa bước ra từ cánh cửa xoay. Tôi luôn có cảm giác chóng mặt khi nhìn những cánh cửa như thế. Đứa trẻ nhe hết cỡ hàm răng chưa mọc đủ, ngồi trên vai bố mà hươ hươ con hươ cao cổ nhồi bông, người mẹ bước cạnh, tiếng giày cao gót lạch cạch không đủ để át đi những âm điệu hạnh phúc trong tiếng cười của họ. Tôi lặng lẽ nhìn cây đàn guitar cũ, bong tróc vỏ của Noah, rồi đề nghị tặng nó một cây guitar mới toanh vào dịp Giáng Sinh. Nhưng, nó liền lắc đầu.

- Sao vậy? – tôi nghiêng người, cố giao tiếp với nó.

Sự câm lặng vẫn chiếm lĩnh bầu không khí quanh chúng tôi.

- Vài ngày nữa anh sẽ rời khỏi đây. Anh...phải đi tìm một người.

Đây chỉ là một câu nói vu vơ, gần như là tự tâm sự với chính mình, ấy vậy mà Noah bỗng dừng ngược lên nhìn tôi, đôi mắt mở to.

- Anh biết mặt người đó không?

- À...không. – tôi lúng túng, vì đây là lần đầu nó chủ động hỏi chuyện tôi.

- Vậy anh tìm bằng cách nào?

- Trực giác, có lẽ vậy.

Nó mím môi, vẻ không hài lòng với câu trả lời. Khi cả hai băng qua làn đường vạch trắng, Noah lại cất giọng nói yếu ớt, nghẹn đặc:

- Em không muốn dùng đàn khác. Cây đàn này là của bố tặng cho em.

- Bố em cũng là nghệ sĩ à?

- Vâng...chắc vậy,...em luôn hy vọng là thế...

Tôi nhú màu vì câu trả lời đầy mâu thuẫn của Noah. Bất chợt, một suy nghĩ không tưởng ập đến khiến tôi đứng sững người. “Thằng bé ở trong cô nhi viện từ lúc lọt lòng”, “Sao nó lúc nào cũng lăm lăm lì lì vậy nhỉ?”, “Do những đứa trẻ hư bắt nạt, nó bị tổn thương thể xác lẫn tâm lý từ nhỏ”, “Vết sẹo trên má khiến không một ai muốn nhận nuôi nó”, “Cháu phải đi tìm kiếm”, “Thằng bé dường như sẽ không từ bỏ việc đó, không bao giờ” Những mẫu đối thoại đứt rời từng thoáng qua tai tôi bỗng xâu chuỗi lại với nhau, và khiến tôi hiểu ra tất cả. Có thể Noah chưa bao giờ cô độc, thằng bé luôn có một người cha của riêng nó. Mặc dù Noah gần như đã kiệt sức vì theo đuổi một hình bóng mà sự tồn tại còn mong manh hơn một cơn gió, một người cha hư vô cũng đang đi tìm thằng bé như nó đang đi tìm ông. Phải chăng Noah tin rằng: rồi vào một ngày nào đó, ông sẽ đến trao cho nó tình yêu thương; âu yếm gọi nó bằng “con trai”, rồi xoa đầu và cõng nó trên vai vào những buổi hoàng hôn trong công viên? Lòng nặng trĩu, tôi chỉ biết nối gót Noah về hiệu sách. Cái bóng nó đổ xuống mặt đường lất phất bụi, to lớn và trống rỗng.

Noah ngoan ngoãn đến ngồi đối diện với thầy Thomas, nét mặt bỗng dừng thoáng lên sự yên bình. Sau hồi lưỡng lự, tôi tiến đến cạnh Noah, nhẹ nhàng

xoa đầu nó rồi đi về hướng bàn đọc sách của Mike. Tôi nghe tiếng Thomas cười khê, và có thể hình dung ra vẻ mặt ngờ ngàng của Noah. Đột nhiên, tôi cảm thấy mình mạnh mẽ lên gấp vạn lần.

Gieo mình xuống chiếc ghế bên cạnh Mike, tôi đề cập đến chuyến đi về thành phố cũ trong vài ngày tới.

- Cậu có chắc người cậu cần tìm ở thành phố đó không?

- Mạnh mỗi duy nhất, Mike ạ.

- Vậy là cậu đã quyết định?

- Vâng.

Ông gượng cười, vẫn nụ cười như đã bị sự u uất ăn mòn suốt bao nhiêu lâu nay. Ông là ân nhân của tôi, là gia đình của tôi, vì thế tôi đã chạnh lòng khi nghĩ đến việc sẽ để ông cô độc giữa biển sách này. Ai sẽ leo lên những bậc thang để lau bụi các quyển sách? Ai sẽ uống rượu mỗi đêm với ông? Ai sẽ hiện diện trong ngôi nhà khiêm hiệu sách cũ này chỉ để làm ông vui bởi nỗi cô đơn? Nghĩ vậy, tôi lại chẳng buồn rời khỏi đây nữa. Nhưng, linh hồn tôi như muốn xé toạc thể xác ra để mà chạy trốn. Trong vòng tuần hoàn của đêm đen, những cơn ác mộng luôn ám ảnh tôi: tiếng thét, lời nguyên rủa, lời trách móc, tiếng khóc đau đớn ập đến khiến tôi nhiều lần phải thức trắng. Tôi hiểu, trước khi làm chỗ dựa tinh thần cho ai đó, tôi phải tự cứu lấy chính mình.

Gió bất chợt hùng hổ tràn qua cánh cửa lớn, thổi tung mái tóc muối tiêu của Mike, những nếp nhăn hằn rõ trên trán lẫn nơi khóe mắt mỗi nếp. Tôi nhận ra ông chủ của tôi đã già rồi. Có lần, tôi tò mò hỏi ông về lý do không lập gia đình. Mike khuất mặt sau tờ báo an ninh và đáp vu vơ: “Khi còn trẻ, người ta luôn thích tự do, không ràng buộc với bất cứ một ai. Ai cũng cho như vậy là tốt nhất, ta cũng thế. Nhưng, khi các nếp nhăn dần khắc trên da thịt ta, ta nhận ra trong tương lai, ta sẽ già nua chống gậy nhích từng bước trên phố để tự mua cho mình ổ bánh mì, tự kéo lấy tấm chăn khi đêm về, tự đóng cửa sổ để ngăn lũ gió đáng ghét, và tự đứng lên khi vấp ngã. Ta yêu sự tự do, nhưng khi nhìn ta lại quanh ta, chỉ còn ta với chiếc bóng của riêng mình.”

- Mike này, ở tuổi ông, vẫn có thể cưới vợ mà?

Ông ngược nhìn tôi, ánh mắt sâu đến tận cùng, khiến tôi cảm tưởng như mình vừa nói điều gì đó rất kinh khủng. Mike cup mắt xuống, im lặng một hồi và cất lời:

- Cậu đi lên gác mái lấy một thứ hộ ta nhé? Góc bên phải có chiếc tủ màu be, chìa khóa ta để dưới gầm tủ ấy. Ở sâu góc trái trong chiếc tủ, cậu sẽ thấy một hộp các-tông. Lấy thứ trong đó xuống cho ta.

- Nghe như kho báu ấy nhỉ? – tôi nói giọng khôi hài.

Khi trèo lên gác mái, tôi phải cẩn thận hết sức vì âm thanh kéo kẹt đầy cảnh báo vang lên từ mấy tấm ván gỗ. Một mùi ẩm mốc xộc vào mũi, ba con gián túa ra từ các thùng sơn còn vương màu trắng trên mép. Tôi ghét tầng gác mái! Khổ sở lết đến gần chiếc tủ màu be, tôi làm theo lời Mike và lấy ra được chiếc hộp các-tông. Mở nắp hộp, tôi thấy một khung ảnh viền trắng chứa hình chụp một gia đình ba người. Người chồng có gương mặt sáng sủa tạo cảm giác tin tưởng, bên cạnh là người phụ nữ; chắc là vợ anh ta, đang bồng đứa bé chỉ chừng một tháng tuổi trong vòng tay. Thứ hạnh phúc phản quang màu hồng phấn kia khiến tôi tò mò. Những người này là ai? Sao Mike lại giữ ảnh họ? Lật ra phía sau khung ảnh, tôi thấy dòng chữ màu tím:

Tớ rất hạnh phúc, cảm ơn cậu vì đã là bạn tớ. Bạn thân nhất của cậu. David.

Đảo mắt suy nghĩ, tôi tiếp tục tìm kiếm những thứ bên trong. Rất nhiều bức ảnh của Mike và ông David chụp chung với nhau cho thấy họ đã là bạn từ thuở ấu thơ. Tôi thích nhất tấm ảnh hai người khoảng thiếu niên, họ bá vai nhau, cười hết cỡ với bộ mặt lấm lem bùn đất. Kế đó, vẫn là cái bá cổ kề vai rất thân thiết trong bộ quân phục nhập ngũ, nhưng nụ cười của Mike nhạt nhòa hơn. Và ở tấm tiếp theo, họ chỉ đứng cạnh nhau, nhưng trang phục đã khác nhau: Mike trắng tinh trong bộ y tá và David bị quần lầy bởi bộ vét đen lịch lãm. Khung cảnh dường như ở ga xe lửa, khá giống một cuộc chia ly. Có một điều gì đó vơi dần theo các bức ảnh trước mắt tôi, ai đã đánh cắp tình bạn của họ vậy? Dưới đáy hộp là vô vàng những bức thư in hẳn dòng chữ thời trai trẻ của Mike, nét chữ nghiêng lúc đậm lúc nhạt, có chỗ nhòa đi, giấy khô cứng lại khiến tôi không còn đọc được gì nữa. Trong tâm trí tôi bắt đầu cô đặc lại hình ảnh một khung cửa sổ mà qua đó, nước mắt của một thanh niên còn lấp lánh hơn gương mặt thiên thần của cậu. Nơi ấy tồn tại những lá thư không bền đỗ, và là nơi những ánh chiều tà yếu ớt soi rọi lên một tâm hồn

không tồn đọng với thể xác. Tình cảm ướp lên biết bao nét chữ của Mike vừa trong sáng lại vừa tuyệt vọng; phản chiếu bóng hình một tuổi thơ phải âm thầm khóc sau chiếc mặt nạ hề, và cảm lạnh chờ đợi màn đêm đến mang thứ tình yêu bị cấm đoán ấy đi mất. Nhưng, đêm tàn rồi ngày mới cũng sang, tất cả chẳng thể nào thay đổi.

Những bức thư bí mật muôn màng, từng bức ảnh níu giữ kỷ niệm đồng loạt rơi xuống đôi tay đã lạnh ngắt của tôi. Hơn một giờ trôi qua, tôi cứ ngồi thẫn thờ bên cạnh hộp các-tông mà thấy ghen đặng nơi cổ họng. thay cho ông.

Hai giờ sáng, tôi rời khỏi giường sau khi bất lực với việc ngủ say. Tôi lấy một hộp bánh bích quy còn chừng vài cái; cố ăn hết rồi rửa thật sạch hộp. Xong, tôi đặt vào đó bài thơ của Blue, chiếc đồng hồ mất kim của Thomas, đoạn văn sai chính tả của Noah, chiếc nhẫn cưới của Jolie và tấm ảnh thời niên thiếu đáng quý của Mike và ông David xa lạ mà tôi đã âm thầm trộm lấy. Nếu ký ức có rời bỏ tôi lần nữa, thì đây là những thứ mà tôi không bao giờ muốn quên.

Lúc khởi hành ở sân ga, Mike và Blue đều đến tiễn tôi. Tôi hiểu cho Thomas, nhưng thằng bé Noah thật sự khiến tôi hụt hẫng. Nó đã không đến.

Blue và tôi đánh tay với nhau, rồi gã ôm chầm tôi, thậm chí còn đe dọa rằng gã sẽ tìm giết tôi nếu không quay về. Sau đó, tôi quay sang ôm chặt lấy Mike, tâm trạng không khác gì một đứa con trai phải tạm biệt cha để lên đường nhập ngũ. Tôi tự trách mình, thà là tôi âm thầm bỏ đi còn hơn. Hốc mắt Mike đỏ hoe, ông chỉ chúc tôi may mắn mà không đề cập gì đến việc quay trở về hiệu sách. Có lẽ, ông sợ lời nói đó sẽ ràng buộc cuộc sống sắp tới của tôi. Người đàn ông này, tôi ước chi ông bớt nhân hậu đi một chút.

Yên vị trên ghế cùng chiếc balo, tôi ghen ngào nhìn họ lần cuối qua lớp kính dày. Dáng người khắc khổ của Mike bên cạnh Blue đang vẫy tay chào tôi dần xa, xa mãi cho đến khi họ nhỏ như hạt bụi. Sự trống rỗng nuốt chửng lấy tôi, lý thuyết về sự chia ly sẽ chẳng là gì cho đến khi bạn trải nghiệm nó. Đột nhiên, xen lẫn giữa vài người trên sân ga, tôi thoáng thấy bóng dáng một cậu bé vác theo chiếc đàn guitar. Tôi mỉm cười, lòng chột thanh thản khôn xiết.

Trước mắt tôi lúc bấy giờ là hai cha con trông rất bình dân. Đứa bé gái với mái tóc nâu xoắn nhẹ đang gối đầu lên đùi bố và ngủ ngon lành. Người cha

đôi mắt ốc tiêu, âu yếm xoa đầu con gái. Ánh mắt ông ta tràn ngập tình thương, ấm áp đến mức tôi cũng được hưởng lây. Khung cảnh đó hao hao với cảm giác bạn đứng trước biển khơi vậy, yên bình và thanh tịnh vô cùng. Nếu thứ hạnh phúc tỏa ra từ hai cha con họ biến thành vật chất, tôi sẽ bắt chấp trộm lấy một ít để gửi quà Giáng Sinh về cho Noah.

Đến nơi, tôi tiến về những bậc thang dẫn lên thành phố - nơi có lẽ đã chôn giấu tuổi thơ của tôi lẫn người con gái hư vô trong những mảng ký ức chập chờn. Thành phố Sky hiện ra trước mắt tôi, xinh đẹp và lộng lẫy với những kiến trúc đồ sộ: vài khách sạn cao tầng, những shop thời trang, nhà hàng sang trọng với biển hiệu chữ nổi thời thượng. Bầu trời vẫn giống thành phố nhỏ bé tôi vừa rời khỏi, nhưng có điều gì rất khác. Tôi thấy vừa tiếc nuối, vừa buồn miên man. Khung cảnh xa lạ mà cũng thoáng chút thân quen này khiến tôi choáng chợp, tôi thấy mình sao nhỏ bé quá, sao lạc lõng quá giữa dòng người trôi bất tận trên từng con phố. Tôi phải đi hướng nào, và nên bắt đầu tìm kiếm từ nơi đâu? Đang vật lộn với sự hoang mang, thì một khách bộ hành va phải tôi. Hắn giựt tai phone ra và chửi tục, tôi chẳng nói gì, chỉ tặng hắn ngón tay giữa rồi rẽ hướng ngược với hắn.

Sau khi chân đã mỏi nhừ, tôi chán nản ngồi xổm xuống cạnh ống nước cứu hoả đỏ chói, rồi đốt điếu thuốc. Tôi chẳng nhớ được gì cả. Chắc tôi sẽ trở về hiệu sách sớm hơn dự kiến. Ngay sau khi tôi hình thành ý nghĩ ấy, hình bóng em chợt thấp thoáng sau làn khói thuốc mỏng tang, cướp lấy hoàn toàn sự chú ý của tôi. Em có mái tóc dài ánh chút đỏ, dáng người thấp bé lọt thỏm trong chiếc áo khoác dài đến gần đầu gối, đôi chân xỏ boots nâu lê từng bước vô định trên đường. Mọi người xung quanh dường như vô hình với em, đẩy em lạc vào thế giới của chính mình. Tôi cảm giác em đang chơi vơi, mất điểm tựa ở lòng thành phố này; giống như tôi vậy. Điếu thuốc trên môi tôi rơi xuống nền đất lúc nào không hay, tôi hoàn toàn đã bị em thôi miên rồi. Vô vàng cảm xúc không tên ồ ạt ập đến khiến tôi choáng ngợp. Cảm xúc đó như thể bạn đang tuột dần xuống vực thẳm mà có người kéo bạn lên vậy, chẳng khác nào được thiên thần hộ mệnh cứu rỗi. Tôi lặng lẽ đi theo em tựa như giữa chúng tôi chỉ tồn tại chung một chiếc bóng. Ở em gọi cho tôi điều gì đó rất quen. Em là ai? Là người quan trọng tôi đang tìm kiếm hay chỉ là một bóng hồng vô tình đốn ngã trái tim tôi trên con phố dài?

Em chợt khựng lại trước một cửa hàng thời trang, và đứng trầm ngâm khá

lâu. Ánh mắt em mơ màng hơn, buồn bã hơn, và tôi cảm nhận trong đó có cả sự tiếc nuối nữa. Tôi nghĩ em muốn mua một món hàng nào trong ấy, nhưng khi liếc về phía cửa hiệu, tìm tôi bỗng nhói lên. Tại sao góc nhìn này lại quen như vậy? Tôi đặt tay lên trán, cố giữ cho mình bình tĩnh...

Tôi thấy cửa hàng thời trang không còn nữa, mà thay vào đó là một quán cafe với vẻ ngoài rất hoài cổ. “Something Missing...”, tôi lẩm bẩm và bản thân nhớ ra nơi đây đã từng tồn tại quán cafe đó. Hình ảnh sống động trước mắt tôi phai dần, cho đến khi tất cả chỉ đồng nhất một màu cỏ úa. Trên vỉa hè rơi đầy lá vàng mùa thu, một đôi trai gái - là tôi và em - đang tay trong tay cùng bước vào quán cafe. Tôi không nghĩ mình trông sẽ yên bình như vậy bên cạnh bất cứ cô nàng nào. Qua tấm kính mờ, là một quý ông nhỏ thó với hai ly cafe, và khuất sau làn khói thuốc mong manh kia, thấp thoáng gương mặt của một gã sâu đời. Tôi bắt đầu chóng mặt khi cố nhớ tên họ, nhưng bù lại, trực giác đã không đánh lừa tôi. Ít nhất tôi đã từng sống ở thành phố này, từng quen biết vài người nơi đây, và ít nhất từng hạnh phúc bên cạnh một người con gái. Nhưng, như vậy liệu đã đủ chưa?

Em khẽ thở dài, rồi tiếp tục bước đi. Những hạt mưa đầu tiên bắt đầu rơi, em chạy nhanh đến trạm xe bus, vẫy tay gọi một chiếc xe. Tôi kéo mũ trùm lên đầu, hơi cúi mặt xuống. Tôi không biết tại sao mình lại làm vậy, chỉ là còn quá sớm để chúng tôi giáp mặt nhau.

Tài xế mở cả hai cửa, em lên cửa trước, mọi người xung quanh vẫn vô hình trong mắt em. Tôi phóng lên cửa sau, rồi chui tọt xuống tận hàng ghế chót. Dù vậy, tôi vẫn không rời mắt khỏi cô nàng tóc đỏ cách đó năm hàng ghế, đơn độc chìm vào thế giới của riêng mình. Ô cửa kính cướp hết mọi ánh nhìn của em, tôi không nghĩ em chỉ đơn giản quan sát cảnh vật trôi bên ngoài như một dòng sông đầy màu sắc. Bất chợt, em nhòe dụi và mặt dí sát ô kính; có vẻ đang rất ngạc nhiên. Rồi em đứng lên, loạng choạng chạy về phía cửa xuống. Tôi giật mình khi nghe tiếng em nói gần như hét:

- Dừng xe! Làm ơn cho tôi xuống xe...!!!

Tim tôi thắt lại

“Dừng ngay những lời nói dối của anh đi, em không muốn nghe nữa, không muốn nghe thêm lời nào nữa...!”

Cố gắng một tiếng kêu đau đớn, tôi gục đầu vào thành ghế trước. Cơn đau nhức thấu xương bóp nghẹt lấy đầu tôi, bên trong vẫn vang vọng tiếng thét đó, phần uất và cay đắng. Tôi thấy em và tôi đối diện nhau, và với nụ cười như chế nhạo cả thế gian, tôi nói rằng mọi thứ giữa chúng tôi giờ là vô nghĩa. Tận sâu trong đôi mắt em bắt đầu chấn động, dù em đang cố đứng vững trước tôi, dù em vẫn cố tin tưởng vào tôi. Tôi không hiểu, tại sao tôi lại buông ra lời lẽ cay nghiệt như vậy? Mọi thứ vẫn còn quá mơ hồ.

Khi ngẩng đầu lên, tôi nhận ra em đã quay về hàng ghế duy nhất trống trải. Bất động. Ký ức vừa rồi khiến tôi càng chùn bước trong việc bắt chuyện với cô nàng tóc đỏ.

Sau khi rời xe ở trạm kể, trời vẫn mưa lâm lâm, nên em ghé vào quán café gần đó mang biển hiệu IN MY HEART. Cẩn trọng cư xử như một vị khách bình thường, tôi rẽ hướng khác em rồi bản về chiếc bàn tận trong góc. Tuy vậy, tôi vẫn quan sát em khá rõ ở phía bên kia, sát dây kính có dán những sticker hoạt hình. Dù không ngắm được gương mặt đượm buồn kia, nhưng tôi cảm nhận em trầm ngâm hơn, và toát lên chút thanh thản khó mà lý giải. Ngày xưa, em thích ngồi ở vị trí đó và xoay lưng về phía cửa ra vào như vậy ư? Tôi nhắm mắt lại, rồi hình ảnh một tấm lưng nhỏ bé hiện về, mái tóc ngắn hơn nhưng vẫn ướp sắc đỏ kiêu sa, tôi nghe tiếng bước chân hòa quyện với nhịp đập con tim mình, chúng đều hối hả đi về phía em.

Mở choàng mắt, tôi khẽ giật mình khi thấy cô nhân viên ân cần hỏi tôi về thực đơn.

- Một café đen...không đường.

Cô dịu dàng gật đầu rồi đi về phía quầy. Lại liếc mắt về phía dây kính có dán những sticker, tôi ngạc nhiên khi thấy em gọi hai ly café. Phải chăng em đang chờ đợi ai? Phải chăng chiếc ghế trống kia đã có chủ nhân mới rồi? Có ai đó hẳn vừa bất cẩn làm vỡ một chiếc ly thủy tinh, tôi thoáng nghe được thứ âm thanh ấy, dẫu quán café vẫn im lặng như tờ. Đoạn, em nhấp ngụm café, rồi tiếp tục thần thờ. Gã đó vì sao vẫn để em chờ đợi? Gã có buông những lời vô tình với em như tôi đã từng không? Việc tôi đang làm có còn ý nghĩa hay không? Trong lúc tôi cũng chìm vào thế giới của riêng mình, tôi bỗng nhận ra đôi vai em đang run rẩy, xúc động dữ dội. Rồi em gập người lại, hai tay dường như ấn chặt lấy miệng để cố ngăn những tiếng nấc. Em đang khóc.

Bên ngoài mưa đã thôi rơi, và nước mắt em chắc cũng thế. Em rời khỏi quán café, rồi phóng lên một chiếc taxi. Tôi vội vã ngoắc một chiếc khác kiên trì bám theo. Dù biết em đã có bến đỗ mới, tôi vẫn không thể ngăn mình bị cuốn theo hình bóng em.

Trường trung học Pigeon lướt qua ô cửa kính taxi, tôi thấy em xuống xe nên vội bảo bác tài xế tập vào lề sao cho thật khéo léo. Bằng cử chỉ rất chậm rãi, em bước vào bãi đất hoang như thể đang tự đếm bước chân mình. Nấp sau bức tường nghệch ngoạc đầy chữ Grafiti, lòng tôi chẳng khác nào chứa hàng trăm con kiến đang bò lúc nhúc. Tôi không thể đoán được ý định tiếp theo của cô nàng nữa. Đoạn, em ngồi sụp xuống, khiến tôi phải nhón chân lên để quan sát cho rõ. Sau đó, em lôi lên một chiếc hộp nhỏ có vẻ ngoài khá giống chiếc rương kho báu. Tôi không hiểu vì sao bầu không khí quanh em, lẫn quanh tôi bỗng trùng xuống. Chiếc hộp đó chứa điều gì vậy?

Một cơn gió nghịch ngợm bất ngờ tạt ngang, xáo trộn những thứ trong chiếc hộp kia. Những bức ảnh khiêu vũ trong không trung, và thật kỳ lạ, lão thần thời gian dường như đã ngủ quên, khiến chúng chuyển động rất chậm, chậm đến mức tôi có thể nhìn thấy gương mặt xưa kia của chính mình. Thấp thoáng trong các bức ảnh đó, là một phần của Lucas – của một người đã từng là tôi. Tôi hơi lả người đi, tựa hẳn vào thành tường, cảm giác choáng váng bắt đầu xâm chiếm lấy tôi. Lẽ nào tôi chính là “gã đàn ông” mà em chờ đợi?

Mọi chuyện không ngừng lại ở đấy, tim tôi đập dữ dội khi từ chiếc hộp kia bùng lên một ngọn lửa. Nó thiêu rụi quá khứ của tôi, không, chính nó đang thiêu đốt thân xác tôi. Sao lại đau đớn như vậy? Sao có thể tàn nhẫn như vậy? Xin em đừng xóa hết mọi dấu tích về tôi. Tôi không muốn bị lãng quên, và chẳng bao giờ muốn điều đã ám ảnh tôi suốt 7 năm trời. Khụy gối xuống vì bị kích động, đầu tôi đau đến mức tôi phải tự đánh vào nó, cảm giác buồn nôn bắt đầu hành hạ tôi, và xen lẫn là muôn vàng mảnh ký ức vỡ vụn đồng loạt ùa về, ùa về...

Tôi và em, cùng bước trên vỉa hè ngập ánh nắng ban mai

Tôi và em, cùng trú mưa dưới mái hiên café

Tôi và em, cùng nằm dài trên đỉnh đồi trái đầy hoa dại

Tôi và em, cùng khóc trong tang lễ của cha mẹ tôi

Tôi và em, cùng bật cười vì một đoạn văn hài hước

Tôi và em, đối mặt nhau dưới ánh đèn đường

Tôi và em, và tấm thiệp cưới

Tôi và em, mỗi người mỗi ngã

Tôi và em, cùng xuất hiện trong một lễ cưới xa hoa

Nhưng...

Tôi mang mặt nạ chú rể, và em mang mặt nạ của một vị khách u sầu.

Gần như hoảng loạn, hốc mắt tôi nóng hổi, và tôi phải cố bám bức tường để bước đi trong run rẩy. Ẩn sau một gốc cây đại thụ, tôi thở gấp sau khi tự đánh vào đầu và ngực mình. “Anh xin lỗi...!”, tôi bật khóc, và ngất.

Khi tỉnh lại, tôi nhận ra em biến mất cùng chiếc hộp – chiếc quan tài của ký ức tôi. Phẫn nộ, tôi đâm mạnh vào tường. Tôi biết mình không thể để lạc mất em thêm một lần nào nữa. Phải, người con gái đó đã từng là thứ ánh sáng khiến tôi vừa say mê, vừa hoảng sợ. Tôi, là hư vô, là một gã u ám lúc nào cũng ẩn mình trong bóng đêm. Vì thế, tôi sợ em sẽ kéo tôi ra khỏi vũng lầy của chính mình, sợ bản thể đen tối này bị thanh tẩy, và càng hoảng loạn hơn cái cảm giác gục ngã trước một ai đó. Nhưng giờ đây, nỗi sợ ấy không còn nữa. Tôi khao khát bước ra khỏi màn đêm. Tôi muốn có được thứ ánh sáng của riêng mình.

Chiếc hộp tuy đã biến mất, nhưng vài mảnh tro tàn vẫn còn vương trên thảm cỏ, lẫn lất phát dọc con đường phía trước mặt tôi như một sự chỉ dẫn.

- Mạnh mỗi duy nhất.!

Tôi quyết đoán tự nói với chính mình rồi lao theo những tàn tích kỷ niệm. Rẽ ra con đường lớn, tôi chẳng thèm leo lên vỉa hè vì quá đông khách bộ hành mà chạy luôn dưới lòng đường. Tiếng còi xe inh ỏi, tiếng chửi bới, tiếng trách móc cứ choảng nhau xung quanh tôi. Tôi không hiểu vì sao mình chẳng còn

cần bất cứ điều gì ngoài việc đuổi theo cô nàng tóc đỏ ấy. Tôi tránh gặp một chiếc ô tô; ngã xuống rồi lại nhanh chóng bật dậy tiếp tục con đường của mình, tàn tro vẫn chỉ lồi. Hai bên vỉa hè bỗng nhạt màu như một bức tranh được tắm trong làn nước biển, chỉ còn con đường phía trước là rõ ràng trong mắt tôi. Những kiến trúc cũ xưa, vài hiệu sách cũ, những quán ăn bình dân cùng những con người thuộc về hồi ức trôi đều hai bên vỉa hè. Sống động như thật vậy. Tôi đã nhớ, nơi đây chính là quê hương của tôi.

Đến ngã tư, tôi leo lên vỉa hè, thở lấy thở để cố lao theo một mảnh tro vừa cưỡi gió sang bên phải. Và kia! Đối diện bên kia đường, xen kẽ giữa dòng người trôi là em – cô gái tóc đỏ - đang ôm chiếc hộp đầy hờ lắt phất tro tàn. Nụ cười mừng rỡ của tôi chợt tắt khi thấy một chiếc taxi tấp về phía em. Không được! Cơ hội sẽ càng xa vời nếu em leo lên chiếc taxi đó. Tôi phải gọi em, cướp lấy sự chú ý của em, tôi phải làm cho em biết rằng tôi vẫn còn tồn tại. Nhưng...

Tôi không thể nhớ tên em...

Phía bên kia, em nghiêng đầu nói gì với bác tài xế. Đèn xanh vẫn ngự trị trên cột đèn giao thông, xe ở đại lộ này chạy quá điên loạn, tôi không thể làm liều. Tôi phải làm sao đây?!

“Hãy nắm lấy tay tôi, chúng ta sẽ cùng nhau chạy trốn khỏi thực tại.”

Tôi đưa tay vượt trán, mắt mở to và miệng thì lắp bắp:

- K..., Ka...

Em đã mở cửa sau của chiếc taxi

- KARI!!!!!!

Tôi gào lên, vỡ òa.

Phía bên kia đường, em sững người và tê dại. Một chú nhóc trượt patin va phải em khiến chiếc hộp rớt xuống đất. Bị tác động mạnh, nó bật tung nắp, và vô vàn tàn tro tung bay khắp không trung. Qua những tàn tích kỷ niệm đó, ánh mắt tôi và em giao nhau. Đôi mắt em long lanh, sừng sốt, và chan chứa

cả biển trời yêu thương mà tôi cảm giác vẫn nguyên vẹn như ngày nào.

Giây phút ấy, tôi biết em không phải là hư vô

Và tôi cũng không còn là hư vô.